

Số: 01/2020/QĐST-KDTM

Lộc Hà, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 13; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí toà án ban hành kèm theo.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số x Láng Hạ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T1 - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Trụ sở chi nhánh huyện L1: Thị trấn L, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo uỷ quyền thường xuyên: Ông Dương Đình L2

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N: Chi nhánh huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Quốc K - Sinh năm: 1985

Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng N: Chi nhánh huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông Trần Xuân H - Sinh ngày: 11/6/1961

Địa chỉ: Thôn T2, xã H3, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị N1 - Sinh ngày: 01/01/1962

Địa chỉ: Thôn T2, xã H1, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Lê Thị T3 - Sinh ngày: 12/6/1944

Địa chỉ: Thôn P, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các đương sự thống nhất số nợ tính đến ngày 04/6/2020 là 1.900.000.000đ tiền gốc; 230.082.192đ tiền lãi trong hạn và 51.104.795 tiền lãi quá hạn, tổng cộng nợ gốc và nợ lãi là 2.181.186.987đ (Hai tỷ một trăm tám một triệu một trăm tám sáu nghìn chín trăm tám bảy đồng).

- Ông Trần Xuân H và bà Lê Thị N1 thỏa thuận trả nợ cho Ngân hàng N chi nhánh huyện L1 số nợ tiền gốc là 1.900.000.000đ; số nợ tiền lãi trong hạn là 230.082.192đ và số nợ tiền lãi quá hạn là 51.104.795, tổng cộng nợ gốc và nợ lãi là 2.181.186.987đ (Hai tỷ một trăm tám một triệu một trăm tám sáu nghìn chín trăm tám bảy đồng).

- Trong trường hợp ông Trần Xuân H và bà Lê Thị N1 không đủ khả năng trả nợ thì Ngân hàng N chi nhánh huyện L1 được quyền xử lý tài sản bảo đảm của gia đình ông Trần Xuân H để thu hồi đầy đủ nợ gốc và nợ lãi phát sinh.

- Đối với tài sản bảo đảm của bà Lê Thị T3 bảo lãnh cho ông Trần Xuân H vay số tiền gốc 409.000.000đ (Bốn trăm linh chín triệu đồng) và tiền lãi phát sinh. Trong trường hợp ông Trần Xuân H và bà Lê Thị N1 không đủ khả năng trả nợ thì Ngân hàng N chi nhánh huyện L1 được quyền xử lý tài sản bảo đảm của bà Lê Thị T3 để thu hồi số tiền nợ gốc 409.000.000đ (Bốn trăm linh chín triệu đồng) và tiền lãi phát sinh.

- Trong trường hợp tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì ông Trần Xuân H và bà Lê Thị N1 tiếp tục trả nợ phần còn thiếu. Còn trường hợp tài sản bảo đảm có giá trị lớn hơn khoản nợ thì sau khi xử lý, trả lại phần thừa cho chủ sở hữu tài sản bảo đảm.

- Tiền lãi tiếp tục tính từ ngày 05/6/2020 cho đến khi ông Trần Xuân H và bà Lê Thị N1 thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận đã ký tại phụ lục hợp đồng tín dụng số 3302/PLHĐ, ngày 22/11/2017 giữa Ngân hàng N, chi nhánh huyện L1 và ông Trần Xuân H.

- Về án phí: Chấp nhận đơn xin miễn giảm tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm của ông Trần Xuân H về lý do chế biến hải sản gặp nhiều khó khăn bởi ảnh hưởng của sự cố môi trường biển và dịch covid 19 nên sản phẩm làm ra không tiêu thụ được, giảm ông Trần Xuân H 50% tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ông Trần Xuân H phải nộp **18.900.000đ** (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N: Chi nhánh huyện L1, tỉnh Hà Tĩnh số tiền **34.500.000đ** (Ba tư triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí KDTM sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 0002992 ngày 24/3/2019.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã Hộ Độ; UBND thị trấn Lộc Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN:

Phan văn Lâm